

Số: 2160/ KH-SYT

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, rà soát xung đột lợi ích năm 2026

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 134/2021/NĐCP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP;

Thực hiện Kế hoạch số 793/KH-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Đồng Tháp về thực hiện công tác phòng chống tham nhũng (PCTN), lãng phí, tiêu cực năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Sở Y tế xây dựng Kế hoạch kiểm tra, rà soát xung đột lợi ích năm 2026 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đảm bảo tính thống nhất trong thực thi: Tiếp tục cụ thể hóa và triển khai đồng bộ, hiệu quả các quy định của pháp luật, chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về kiểm soát xung đột lợi ích.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương: Nâng cao vai trò, trách nhiệm lãnh đạo và tính tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc kiểm soát, ngăn ngừa xung đột lợi ích tại đơn vị mình phụ trách.

- Đổi mới nhận thức và hành động: Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về tư duy và ý thức tự giác chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; xem kiểm soát xung đột lợi ích là giải pháp trọng tâm để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

2. Yêu cầu

Thực hiện đồng bộ các giải pháp kiểm soát xung đột lợi ích song song với công tác PCTN, TC, trong đó xác định phòng ngừa là chính, kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi, dấu hiệu xác định có xung đột lợi ích.

Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện tốt Luật PCTN và các quy định của pháp luật, các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Tỉnh về kiểm soát xung đột lợi ích.

Tăng cường kiểm tra trách nhiệm, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN nhằm phát hiện các hành vi, dấu hiệu về xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn.

Người được giao thực hiện nhiệm vụ, công vụ nếu biết hoặc buộc phải biết nhiệm vụ, công vụ được giao có xung đột lợi ích thì phải báo cáo người có thẩm quyền để xem xét, xử lý.

II. NỘI DUNG

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC và kiểm soát xung đột lợi ích

Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN, TC và kiểm soát xung đột lợi ích; tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN năm 2026. Trong đó, tập trung tuyên truyền phổ biến:

- Luật PCTN năm 2018;
- Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;
- Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP;
- Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;
- Kết luận số 105-KL/TW ngày 04/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản.

2. Thực hiện các giải pháp phòng ngừa, kiểm soát xung đột lợi ích

Thực hiện công khai, minh bạch trong quá trình hoạt động và thực hiện các giải pháp phòng ngừa theo các nội dung quy định tại Luật PCTN năm 2018 và các văn bản quy định khác có liên quan về kiểm soát xung đột lợi ích.

Tăng cường giám sát, kiểm soát, đánh giá, kịp thời nắm bắt các trường hợp có nguy cơ, dấu hiệu về xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị; giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích.

Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về kiểm soát, xử lý xung đột lợi ích theo quy định tại các Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

3. Trách nhiệm của người đứng đầu trong kiểm soát xung đột lợi ích

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác kiểm soát xung đột lợi ích; chủ động tổ chức kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp có dấu hiệu, nguy cơ về xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn tại cơ quan, đơn vị, tổ chức do mình trực tiếp lãnh

đạo, quản lý theo quy định tại Điều 23 của Luật Phòng, chống tham và các Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

Tăng cường quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của công chức, viên chức và người lao động, xử lý nghiêm, không để xảy ra các hành vi tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nghiêm quy chế làm việc, quy chế dân chủ ở cơ sở; công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định.

Chỉ đạo thực hiện chế độ quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kiểm tra, kiểm soát, cải cách thủ tục hành chính; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Tạo điều kiện khuyến khích cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động có ý thức tham gia phát hiện hành vi, dấu hiệu, nguy cơ về xung đột lợi ích. Hướng dẫn cách thức phòng ngừa, phát hiện và xử lý xung đột lợi ích trong hoạt động công vụ.

4. Biện pháp xử lý xung đột lợi ích

Khi phát hiện có xung đột lợi ích, nếu xét thấy việc tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, công vụ không đảm bảo tính đúng đắn, khách quan và trung thực, cơ quan có thẩm quyền phải xem xét áp dụng một trong các biện pháp sau:

- Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ: Theo dõi sát sao quá trình làm việc của người có xung đột lợi ích để đảm bảo tính minh bạch.

- Đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích.

- Tạm thời chuyển người có xung đột lợi ích sang vị trí công tác khác. Trình tự, thủ tục áp dụng các biện pháp thực hiện theo quy định tại Điều 32, 33, 34, 35 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng.

- Trong trường hợp xung đột lợi ích không thuộc thẩm quyền xử lý của mình thì phải thông tin, báo cáo cho người trực tiếp quản lý, sử dụng người đó để xem xét, xử lý theo quy định tại Điều 30 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Trưởng các phòng chuyên môn và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở Y tế:

Phổ biến, quán triệt: Tổ chức tuyên truyền các quy định pháp luật về kiểm soát xung đột lợi ích và nội dung Kế hoạch này đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động trong phạm vi quản lý.

Triển khai thực hiện: Đảm bảo thực hiện kịp thời, nghiêm túc và hiệu quả các quy định về kiểm soát xung đột lợi ích.

Chế độ báo cáo: Cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác về các trường hợp xung đột lợi ích phát sinh tại đơn vị về Sở Y tế. Hình thức báo cáo: Lồng ghép vào báo cáo công tác PCTN, TC định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm hoặc ngay khi có vụ việc phát sinh và khi có yêu cầu báo cáo đột xuất của cấp trên.

2. Trách nhiệm của Văn phòng Sở:

- Theo dõi, đôn đốc: Giám sát quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch tại các đơn vị.

- Tham mưu, tổng hợp: Kịp thời báo cáo Lãnh đạo Sở về các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Báo cáo cấp trên: Tổng hợp kết quả thực hiện để tham mưu cho Lãnh đạo Sở báo cáo UBND Tỉnh và Thanh tra Tỉnh theo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, rà soát về xung đột lợi ích năm 2026 của Sở Y tế./.

Nơi nhận:

- UBND Tỉnh;
- Thanh tra Tỉnh;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Dương